

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HSPT

Ngày: 25 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Thẩm phán: Ông Vi Văn Chất, bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Đại diện viện kiểm sát nhân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An, mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSPT ngày 19/3/2018 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Giang N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Giang N; Sinh ngày 25/02/1965; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Khối 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Xuân N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1936; Anh chị em ruột: có 10 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Bị cáo có vợ: Lê Thị O, sinh năm 1983; Con: có 01 con, sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27 tháng 12 năm 2001, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/12/2017, Phạm Giang N đang ở khách sạn Xanh thì Nguyễn Đức Phương và Nguyễn Định đến hỏi mua ma túy. Phương đưa cho Nam 230.000 (Hai trăm ba mươi nghìn) đồng và nói “bán cho một gói ba”, Nam hiểu ý Phương nói bán cho một gói ma túy đá giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Nam không đồng ý nên nói “đừng lằng nhằng, gói hai thôi”, ý nói chỉ bán cho một gói ma túy đá giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và đưa lại cho Phương 30.000 (Ba mươi nghìn) đồng. Sau đó Nam vào phòng ở của mình lấy một gói ma túy đá đưa cho Phương. Phương cầm gói ma túy đá rồi cùng Định đi vào một phòng của khách sạn Xanh sử dụng một ít. Số còn lại Phương và Định đi đến khu vực nhà hoang tại xóm 3, xã Diễn Thành, huyện D tiếp tục sử dụng. Khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện D phát hiện thu giữ 01 gói ni lông có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá, 01 bật lửa và 01 chiếc công thủy tinh.

Ngày 02/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện D tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Giang N tại khách sạn Xanh phát hiện thu giữ 03 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (trong đó 02 gói ni lông màu trắng giống nhau thu ở phía trên ti vi và 01 gói ni lông màu trắng thu ở khe đệm trên giường trong phòng ngủ của Nam), 02 chiếc điện thoại di động và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Tại bản kết luận giám định số 51/KL-PC54 (MT) ngày 06/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức Phương và Nguyễn Định là ma túy tổng hợp (methamphetamine) có khối lượng 0,3 g (Không phải ba gam); các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Giang N là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 1,55 g (Một phẩy năm lăm gam).

Như vậy tổng khối lượng ma túy Phạm Giang N đã dùng để bán là 1,85g (Một phẩy tám lăm gam).

Quá trình điều tra Phạm Giang N khai nhận số ma túy đá nói trên là mua của Tạ Danh C, trú tại xóm 1, xã D, huyện D với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N mang về nhà cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

Với những nội dung trên, bản án Hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Giang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Giang N 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 02/12/2017. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 20 tháng 02 năm 2018, bị cáo Phạm Giang N làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Giang N giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Giang N thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Giang N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết. Như vậy, có căn cứ khẳng định khoảng 17 giờ ngày 01/12/2017, Phạm Giang N đã bán ma túy đá (Methamphetamine) cho Nguyễn Đức P và Nguyễn D số tiền 200.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, xử phạt bị

cáo Phạm Giang N 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Giang N, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Phạm Giang N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích lợi nhuận. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm Giang N 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ gì mới để làm căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Giang N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Giang N 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Giang N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện D;
- VKSND, CA huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn D, H D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hồng Vân

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện D;
- VKSND, CA huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn D, H D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hồng Vân

